

Số: 33 /NQ-HĐND

Bỉm Sơn, ngày 20 tháng 12 năm 2017

**NGHỊ QUYẾT**

**Về việc phê chuẩn điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn  
giai đoạn 2016-2020 nguồn vốn đầu tư trong cân đối ngân sách thị xã**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THỊ XÃ BỈM SƠN  
KHOÁ XI - KỲ HỌP THỨ 4**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền đại phương số 77/2015/QH13 ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật ngân sách Nhà nước số 83/2015/QH13 ngày 25/6/2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công số 43/2014/QH13 ngày 18/6/2014;

Căn cứ Nghị định số 77/2015/NĐ-CP ngày 10/9/2015 của Chính phủ về kế hoạch đầu tư công trung hạn và hàng năm; Nghị định số 136/2015/NĐ-CP ngày 31/12/2015 của Chính phủ về hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Quyết định số 40/2015/QĐ-TTg ngày 14/9/2015 của Thủ tướng Chính phủ ban hành nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư phát triển nguồn Ngân sách nhà nước giai đoạn 2016-2020;

Căn cứ Quyết định số 4878/2016/QĐ-UBND ngày 19/12/2016 của UBND tỉnh về việc phê duyệt kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020 tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ Nghị quyết số 27/NQ-HĐND ngày 7/7/2017 của HĐND thị xã về kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020 thị xã Bỉm Sơn,

Sau khi xem xét Tờ trình số: 2471 /TTr-UBND ngày 14 tháng 12 năm 2017 của UBND thị xã Bỉm Sơn V/v đề nghị phê chuẩn điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020 nguồn vốn đầu tư trong cân đối ngân sách thị xã; Báo cáo thẩm tra số 116/BC-HĐND ngày 15/12/2017 của Ban Kinh tế - Xã hội HĐND Thị xã và ý kiến thảo luận của đại biểu HĐND Thị xã,

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Thông qua điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020 nguồn vốn đầu tư trong cân đối ngân sách thị xã với những nội dung cơ bản như sau:

## **1. Điều chỉnh danh mục đầu tư:**

1.1. Điều chỉnh tăng danh mục đầu tư: 03 dự án.

1.2. Điều chỉnh giảm danh mục đầu tư: 02 dự án.

## **2. Điều chỉnh mức vốn đầu tư trong giai đoạn 2016-2020:**

2.1. Điều chỉnh giảm mức vốn đầu tư trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020 nguồn vốn đầu tư trong cân đối ngân sách thị xã với tổng số vốn 25.548 triệu đồng của 16 dự án.

2.2. Điều chỉnh tăng mức vốn đầu tư trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020 nguồn vốn đầu tư trong cân đối ngân sách thị xã với tổng số vốn 25.548 triệu đồng của 09 dự án.

*(Chi tiết có phụ lục kèm theo)*

**Điều 2.** Giao UBND Thị xã căn cứ Nghị quyết số 27/NQ-HĐND ngày 7/7/2017 của HĐND thị xã về kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020 thị xã Bim Sơn; nội dung phê duyệt tại Điều 1 của Nghị quyết này và các quy định hiện hành của pháp luật để giao kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020 cho các ngành, các cấp và các chủ đầu tư thực hiện. Đối với các nguồn vốn chưa phân bổ chi tiết, UBND thị xã báo cáo Thường trực HĐND thị xã để sớm giao kế hoạch chi tiết cho các đơn vị theo quy định. Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc việc tổ chức thực hiện, định kỳ báo cáo HĐND thị xã.

**Điều 3.** Giao Thường trực HĐND thị xã xem xét việc điều chỉnh kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn và hàng năm (nếu có) và báo cáo HĐND thị xã tại kỳ họp gần nhất.

Thường trực HĐND thị xã, các Ban của HĐND thị xã và các Đại biểu HĐND thị xã giám sát việc tổ chức thực hiện Nghị quyết này.

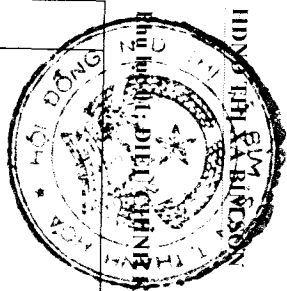
Nghị quyết này đã được HĐND Thị xã khoá XI, kỳ họp thứ 4 thông qua ngày 20 tháng 12 năm 2017./.

### **Nơi nhận:**

- TT.HĐND, UBND tỉnh (b/b);
- Ban Thường vụ Thị uỷ (b/c);
- UBND thị xã;
- Đại biểu HĐND thị xã;
- UBMTTQ và các đoàn thể;
- TT.HĐND, UBND các xã phường;
- Các ngành, CQ,ĐV trên địa bàn;
- Lưu: VP.



**Nguyễn Tiến Thuận**



**HDND THỊ XÃ GIẢI PHÓNG KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG NGUỒN VỐN ĐẦU TƯ TRONG CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH THỊ XÃ GIAI ĐOẠN 2016-2020**

STT	Tên dự án (công trình)	Số liệu đã được HĐND thị xã thông qua tại NQ số 27/NQ-HĐND ngày 07/7/2017			Số liệu sau khi điều chỉnh, bổ sung			Chú dầu tư	Chi chú		
		Tổng mức đầu tư	Trong đó: Vốn ngân sách thị	Phương án phân bố chi tiết vốn giai đoạn 2016- 2020 Vốn ngân sách thị	Tổng mức đầu tư	Trong đó: Vốn ngân sách thị	Phương án phân bố chi tiết vốn giai đoạn 2016-2020 Vốn ngân sách thị				
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
1	<b>TỔNG SỐ</b> Danh mục dự án đã có trong Kế hoạch đầu tư công trung hạn 2016- 2020	489.807	488.808	231.421	-25.548	25.548	1.091.292	514.227	231.420		
1.1	Bổ trí vốn cho các dự án cấp trên	489.807	488.808	231.421	-25.548	11.041	1.065.035	496.970	216.913		
1.2	Bổ trí vốn để xử lý các vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện kế hoạch 2017	81.647	81.647	38.215	0	0	648.712	81.647	38.215		Có phụ lục 02 kèm theo
1.3	Bổ trí vốn thực hiện dự án Dự án chuyển tiếp từ giai đoạn 2011- 2015 sang bổ trí vốn trong giai đoạn 2016-2020	408.160	407.161	193.206	-25.548	11.041	416.324	415.324	178.699		
1	Dự án hoàn thành có quyết toán được chuyển	119.190	118.191	28.607	-5.241	1.314	119.002	118.002	24.680		
a		8.005	8.005	1.259	0	0	8.005	8.005	1.259		
1	Kè suối xung quanh đền Đức Ông	701	701	78	0	0	701	701	78		
2	Công qua đường Lương Đình Cửa phường Phú Sơn	187	187	187	0	0	187	187	187		
3	Đường Võ Thị Sáu (đoạn từ Nguyễn Văn Cừ đến Tô Vĩnh Diện)	458	458	11	0	0	458	458	11		
4	Mương thoát nước đường Trần Hưng Đạo (đoạn từ QL 1A đến đến Chín giếng)	2.955	2.955	549	0	0	2.955	2.955	549		
5	Di chuyển đường điện chiếu sáng từ Trạm bơm đến đền chín giếng	251	251	30	0	0	251	251	30		
6	Lắp đặt hệ thống cấp nước trước đền chín giếng để GPMIB thi công thoát nước đường Trần Hưng Đạo	125	125	13	0	0	125	125	13		
7	Nâng cấp cầu tạo đường Chu Văn An, phường Ba Đình	1.493	1.493	180	0	0	1.493	1.493	180		
8	Hệ thống đèn trang trí phục vụ lễ đón nhân đồ thị loại 3	949	949	101	0	0	949	949	101		

STT	Tên dự án (công trình)	Số liệu đã được HĐND thị xã thông qua tại NQ số 27/NQ-HĐND ngày 07/7/2017				Điều chỉnh bổ sung kế hoạch vốn nguồn cân đối ngân sách thị xã giai đoạn 2016-2020			Số liệu sau khi điều chỉnh, bổ sung				Chú dầu tư	Chỉ chú
		Tổng số	Trong đó: Vốn ngân sách thị	Phương án phân bố chi tiết vốn giai đoạn 2016- 2020 Vốn ngân sách thị	Điều chỉnh giảm (-)	Điều chỉnh (tăng +)	Tổng số	Trong đó: Vốn ngân sách thị	Phương án phân bố chi tiết vốn giai đoạn 2016-2020 Vốn ngân sách thị					
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12			
9	Hệ thống đèn trang trí phục vụ lễ kỷ niệm 02/9	886	886	110			886	886	110					
b	Dự án hoàn thành chưa cơ quyết toán được duyệt	5.411	4.411	1.523	-22	0	5.222	4.222	1.501					
1	Hạng mục: Đèn Đục Ông và Lâu Vòng Ngự thuộc Công trình Bảo tồn, tôn tạo di tích Dền Sông	4.527	3.527	1.458			4.527	3.527	1.458					
2	Dương vào Khu di tích xã Quang Trung	884	884	65	-22		695	695	43					
c	Dự án dự kiến hoàn thành trong giai đoạn 2017-2020	105.774	105.775	25.825	-5.219	1.314	105.775	105.775	21.920					
1	HTKT Khu dân cư 4+5 phường Bắc Sơn	13.144	13.144	11.542		1.314	13.144	13.144	12.856					
2	HTKT Khu dân cư nam đường Trần Phù	64.434	64.434	4.959			64.434	64.434	4.959					
3	HTKT hắc công ty cơ giới 15	12.869	12.869	5.219	-5.219		12.869	12.869	0		Bỏ ra khỏi danh mục			
7	Công trình: Bao tôn, tôn tạo di tích dền Sông Sơn, thị xã Bắc Sơn (Giai đoạn 2)	13.332	13.332	3.706			13.332	13.332	3.706					
8	Công trình: Xây dựng các hạng mục công trình tại dền Sông Sơn và dền Chín Giếng (Dự án đang dở dang)	1.996	1.996	400			1.996	1.996	400					
d	Dự án dự kiến hoàn thành sau giai đoạn 2017-2020	287.470	287.470	163.100	-20.307	9.726	295.822	295.822	152.519					
2	2020	30.949	30.949	27.191	-23	0	30.949	30.949	27.168					
a	Dự án khởi công mới 2016	2.755	2.755	2.755			2.755	2.755	2.755					
1	Xây dựng công chạo tại Km288+400 Quốc lộ 1A	12.065	12.065	10.858			12.065	12.065	10.858					
2	Nhà hiệu bộ trường THPT Lê Hồng Phong													
3	Cải tạo đường Hai Bà Trưng (Đoạn từ Quốc lộ 1A đến cầu Tam Diệp)	9.334	9.334	8.401			9.334	9.334	8.401					

STT	Tên dự án (công trình)	Số liệu đã được HĐND thị xã thông qua tại NQ số 27/NQ-HĐND ngày 07/7/2017					Điều chỉnh bổ sung kế hoạch vốn nguồn cân đối ngân sách thị xã giai đoạn 2016-2020		Số liệu sau khi điều chỉnh, bổ sung					Chi đầu tư	Ghi chú
		Tổng mức đầu tư		Phương án phân bố chi tiết vốn giai đoạn 2016- 2020 Vốn ngân sách thị	Điều chỉnh giảm (-)	Điều chỉnh (tăng +)	Tổng mức đầu tư		Phương án phân bố chi tiết vốn giai đoạn 2016-2020 Vốn ngân sách thị						
		Tổng số	Trong đó: Vốn ngân sách thị				Tổng số	Trong đó: Vốn ngân sách thị							
1		2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12			
4	1 lắp đặt hệ thống cấp nước sinh hoạt từ D63-D90 phường Đồng Sơn Cải tạo nâng cấp đường Tỉnh Duy Tân phường Ba Đình hàng mục: Nền mặt đường, hệ thống chiếu sáng công cộng	2.514	2.514	2.514	2.177	-23		2.514	2.514	2.154					
5	Đường Võ Thị Sáu (Đoạn từ đường Tô Vĩnh Diện đến đường Đoàn Kì) (Hàng mục: Nền mặt đường, hệ thống chiếu sáng)	1.386	1.386	1.218				1.386	1.386	1.218					
6	<i>b</i> Dự án <i>khởi công mới</i> 2017 Cải tạo, nâng cấp đường Nguyễn Kiến, phường Lam Sơn	2.895 43.021	2.895 43.021	1.783 38.859		-935	282	2.895 43.021	2.895 43.021	1.783 38.205					
1	Cải tạo, nâng cấp đường Phan Đình Phùng, phường Ngọc Trạo, Phú Sơn	1.279	1.279	1.151				1.279	1.279	1.151					
2	Cải tạo, nâng cấp đường Hoàng Diệu, phường Bắc Sơn	3.741	3.741	3.367				3.741	3.741	3.367					
3	Tu bổ đĩnh làng gạo	2.926	2.926	2.633				2.926	2.926	2.633					
4	Tường kẻ trung tâm bồi dưỡng chính tri thị xã Bim Sơn	2.689	2.689	2.420		-500		2.689	2.689	1.920					
5	Cải tạo các công trình phụ trợ cơ quan thị ủy	554	554	499				554	554	499					
6	Điện chiếu sáng đường Trần Hưng Đạo (đoạn từ đường Phan Chu Trinh đến đường Lê Lợi)	1.039	1.039	906		-32		1.039	1.039	874					
7	Cải tạo đường Ngô Quyền, phường Ba Đình	1.805	1.805	1.765		-115		1.805	1.805	1.650					
8	Xây dựng hệ thống chiếu sáng đường Tô Vĩnh Diện, phường Ngọc Trạo	1.213	1.213	1.092			74	1.213	1.213	1.092					
9	Trung	2.503	2.503	2.255				2.503	2.503	2.329					
10	Sửa chữa, cải tạo trụ sở	500	500	500				500	500	500					
11	HĐND&UBND thị xã	5.476	5.476	4.928				5.476	5.476	4.928					
12	Sửa chữa nhà làm việc Thị ủy Bim Sơn	2.324	2.324	2.092			208	2.324	2.324	2.300					
13	Xây dựng lớp học trường Mầm non Xi mãng	848	848	763		-83		848	848	680					

STT	Tên dự án (công trình)	Số hiệu đã được HĐND thị xã thông qua tại NQ số 27/NQ-HĐND ngày 07/7/2017				Điều chỉnh bổ sung kế hoạch vốn nguồn cần đối ngân sách thị xã giai đoạn 2016-2020		Số hiệu sau khi điều chỉnh, bổ sung				Chú đầu tư	Ghi chú
		Tổng mức đầu tư		Phương án phân bố chi tiết vốn giai đoạn 2016- 2020 Vốn ngân sách thị	Điều chỉnh giảm (-)	Điều chỉnh tăng (+)	Tổng mức đầu tư		Phương án phân bố chi tiết vốn giai đoạn 2016-2020 Vốn ngân sách thị				
		Tổng số	Trong đó: Vốn ngân sách thị				Tổng số	Trong đó: Vốn ngân sách thị					
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12		
14	Mở rộng đường Nguyễn Đức Cảnh (Đoạn qua khu trung tâm thể thao) Xây dựng công trình phụ trợ Trưng tâm hội nghị - Nhà văn hóa	1.253	1.253	1.103	-205		1.253	1.253	898				
15	Đi chuyên TBA tại KDC Nam Trần Phú	14.675	14.675	13.208		9.444	14.675	14.675	13.208				
16	Dự án khơi công mới 2018-2020 Đầu tư xây dựng cải tạo khu vực đường vào Công chợ Bim Sơn	196	196	176	-19.348		196	196	176				
c	Bãi đỗ xe và các hạng mục phụ trợ dền chin giăng	213.500	213.500	97.050			221.852	221.852	87.146				
1	Xây dựng các hạng mục phụ trợ dền Sông Sơn (GP/MB, kè suối, đường nội hộ, tường rào phía Tây)	5.200	5.200	4.680			5.200	5.200	4.680				
2	Nâng cấp đường Trần Phú	15.000	15.000	4.500			15.000	15.000	4.500				
3	Nâng cấp đường Lê Chân (XHH)	7.400	7.400	6.660			7.400	7.400	6.660				
4	Nâng cấp đường Nguyễn Đức Cảnh (đoạn từ đường Trần Phú đến đường Trần Hưng Đạo), thị xã Bim Sơn (C/DD1 mặt đường 10.5m)	15.000	15.000	4.500			15.000	15.000	4.500				
5	Cải tạo công và xây dựng nhà bảo vệ Trường Trung cấp nghề Bim Sơn	1.400	1.400	1.260	-1260		-	-	0		Bỏ ra khơi danh mục		
6	Nâng cấp đường Nguyễn Đức Cảnh (đoạn từ đường Trần Phú đến đường Trần Hưng Đạo), thị xã Bim Sơn (C/DD1 mặt đường 10.5m)	600	600	540	-272		298	298	268				
7	Xây dựng đường Nguyễn Viết Xuân nội KDC nam khu phố 6, phường Ba Dinh	15.000	15.000	6.000			15.000	15.000	6.000				
8	Thiết bị nội thất Trưng tâm hội nghị - Nhà văn hóa	6.000	6.000	4.800	-612		6.000	6.000	4.188				
9	Nâng cấp đường Tôn Thất Thuyết (đoạn qua TTHN)	5.000	5.000	4.500		354	4.954	4.954	4.854				
10	Nâng cấp đường Nguyễn Văn Trỗi (XHH)	15.000	15.000	4.500	-3.500		15.000	15.000	1.000				
12	Cải tạo sân vườn Tru sở Thị ủy + (XHH)	2.000	2.000	1.800	-800		2.000	2.000	1.000				
13	Khoi đoàn thể	2.000	2.000	1.800	-1.000		2.000	2.000	800				
14	HIT đèn điện tư phục vụ Trưng tâm hội nghị	1.300	1.300	1.170			1.300	1.300	1.170				

STT	Tên dự án (công trình)	Số liệu đã được HĐND thị xã thông qua tại NQ số 27/NQ-HĐND ngày 07/7/2017			Điều chỉnh bổ sung kế hoạch vốn nguồn cân đối ngân sách thị xã giai đoạn 2016-2020			Số liệu sau khi điều chỉnh, bổ sung				Chú đầu tư	Ghi chú
		Tổng số	Trong đó: Vốn ngân sách thị	Phương án phân bố chi tiết vốn giai đoạn 2016- 2020 Vốn ngân sách thị	Điều chỉnh giảm (-)	Điều chỉnh tăng (+)	Tổng số	Trong đó: Vốn ngân sách thị	Phương án phân bố chi tiết vốn giai đoạn 2016-2020 Vốn ngân sách thị				
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12		
15	HTKT đền trang tri chỉnh trang đô thị 2018	1.200	1.200	1.080			1.200	1.200	1.080				
16	HTKT Khu dân cư Bắc khu phố 2, phường Ba Đình, TX Bim Sơn	5.000	5.000	4.500		3.780	9.200	9.200	8.280				
17	HTKT khu dân cư Nam Đồi Bim, xã Quang Trung thị xã Bim Sơn	9.000	9.000	8.100		5.310	14.900	14.900	13.410				
18	HTKT khu xen cư phía Nam đường Mình Khai, phường Đông Sơn	7.400	7.400	6.660			7.400	7.400	6.660				
19	HTKT khu lập thể công nhân khu B.C nhà máy Xi măng Bim Sơn, phường Đông Sơn, thị xã Bim Sơn	60.000	60.000	20.000	-8.905		60.000	60.000	11.095				
20	Năng cấp đường Trần Hưng Đạo (đoạn từ ngã ba đền Chín Giếng đến đường Lê Lợi), thị xã Bim Sơn (mặt đường rộng từ 8m đến 10,5m, kết cấu BT nhựa)	40.000	40.000	10.000	-3.000		40.000	40.000	7.000				
3	<b>Chuồn bị đầu tư</b>	<b>1.500</b>	<b>1.500</b>	<b>1.500</b>			<b>1.500</b>	<b>1.500</b>	<b>1.500</b>				
II	<b>Danh mục dự án đề nghị bổ sung vào Kế hoạch đầu tư công trung hạn</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>		<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>				
II.1	<b>Bổ trí vốn cho các dự án cấp trên</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>		<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>				
II.2	<b>Bổ trí vốn thực hiện dự án</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>		<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>				
1	<b>Dự án chuyển tiếp từ giai đoạn 2011- 2015 sang bổ trí vốn trong giai đoạn 2016-2020</b>					1.457	11.757	2.757	1.457				
2	<b>Dự án khởi công mới giai đoạn 2016- 2020</b>					13.050	14.500	14.500	13.050				
	Sau nền tạo mặt bằng khu vực Trường TH và THCS Bắc Sơn					13.050	14.500	14.500	13.050				

(Có phụ lục 02 kèm  
theo

**HĐND THỊ XÃ BÌM SƠN**

**Phụ lục 02: ĐIỀU CHỈNH MỨC VỐN KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ TRUNG HẠN ĐỐI ỨNG VỐN NGÂN SÁCH CẤP TRÊN GIAI ĐOẠN 2016-2020**

STT	Tên dự án (công trình)	Số liệu đã được HĐND thị xã thông qua tại NQ số 27/NQ-HĐND ngày 07/7/2017				Số liệu sau điều chỉnh, bổ sung				Chỉ chủ								
		Quyết định đầu tư ban đầu và điều chỉnh lần cuối (hoặc quyết định phê duyệt quyết toán được duyệt)				Quyết định đầu tư điều chỉnh lần cuối (hoặc quyết định phê duyệt quyết toán được duyệt)												
		Dự kiến kế hoạch 5 năm 2016-2020				Dự kiến kế hoạch 5 năm 2016-2020												
		Tổng số	TĐ: NS cấp trên	NS thị xã	Điều chỉnh giảm (-)	Tổng số	TĐ: NS cấp trên	NS thị xã	Điều chỉnh tăng (+)		Tổng số	TĐ: NS cấp trên	NS thị xã					
1	<b>TỔNG SỐ</b>	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	22	23	24	25
1	Danh mục dự án đã có trong Kế hoạch đầu tư công trung hạn 2016-2020	648.712	567.065	81.647	353.546	315.331	38.215	0	10.457	9.000	1.457	660.469	576.065	84.404	365.303	324.331	39.672	
1	Dự án chuyển tiếp từ giai đoạn 2011-2015 sang bố trí vốn trong giai đoạn 2016-2020	648.712	567.065	81.647	353.546	315.331	38.215	0	0	0	0	648.712	567.065	81.647	353.546	315.331	38.215	
a	Dự án hoàn thành có quyết toán được	462.554	390.715	71.839	197.324	165.031	32.293	0	0	0	0	462.554	390.715	71.839	197.324	165.031	32.293	
1	Hệ thống thoát nước khu CN cụm CN vừa và nhỏ thị xã Bim Sơn	61.252	57.666	3.586	14.280	13.987	293	0	0	0	0	61.252	57.666	3.586	14.280	13.987	293	
2	Đường Trần Hưng Đạo nội Quốc lộ 1A thị xã Bim Sơn	24.709	24.709	0	5.267	5.267	0	0	0	0	0	24.709	24.709	0	5.267	5.267	0	
3	Trung tâm bồi dưỡng chính trị thị xã Bim Sơn	26.980	26.980	0	4.980	4.980	0	0	0	0	0	26.980	26.980	0	4.980	4.980	0	
b	Dự án hoàn thành chưa có quyết toán được duyệt	9.563	5.977	3.586	4.033	3.740	293	0	0	0	0	9.563	5.977	3.586	4.033	3.740	293	
c	Dự án dự kiến hoàn thành trong giai đoạn 2017-2020	401.302	333.049	68.253	183.044	151.044	32.000	0	0	0	0	401.302	333.049	68.253	183.044	151.044	32.000	
*	Dự án dự kiến hoàn thành trong năm 2017	401.302	333.049	68.253	183.044	151.044	32.000	0	0	0	0	401.302	333.049	68.253	183.044	151.044	32.000	
1	Đường từ tỉnh lộ 7 đến đường Giom Khu CN Bim Sơn	98.581	66.893	31.688	26.300	20.300	6.000	0	0	0	0	98.581	66.893	31.688	26.300	20.300	6.000	
2	Trung tâm hội nghị - Nhà văn hóa thị xã Bim Sơn	57.551	20.986	36.565	42.000	16.000	26.000	0	0	0	0	57.551	20.986	36.565	42.000	16.000	26.000	
3	Xây dựng và cải tạo hệ thống thoát nước thị xã Bim Sơn	245.170	245.170	0	114.744	114.744	0	0	0	0	0	245.170	245.170	0	114.744	114.744	0	
*	Dự án dự kiến hoàn thành sau năm 2017																	
d	Dự án dự kiến hoàn thành sau giai đoạn 2017-2020																	



STT	Tên dự án (công trình)	Số liệu đã được HĐND thị xã thông qua tại NQ số 27/NQ-HDND ngày 07/7/2017						Điều chỉnh bổ sung kế hoạch vốn nguồn cân đối ngân sách thị xã giai đoạn 2016-2020						Số liệu sau điều chỉnh, bổ sung						Ghi chú
		Quyết định đầu tư ban đầu và điều chỉnh lần cuối (hoặc quyết định phê duyệt quyết toán được duyệt)			Dự kiến kế hoạch 5 năm 2016-2020			Điều chỉnh tăng (+)			Điều chỉnh giảm (-)			Quyết định đầu tư điều chỉnh lần cuối (hoặc quyết định phê duyệt quyết toán được duyệt)			Dự kiến kế hoạch 5 năm 2016-2020			
		Tổng mức đầu tư			Tổng số	TD: NS cấp trên	NS thị xã	Tổng số	TD: NS cấp trên	NS thị xã	Tổng số	TD: NS cấp trên	NS thị xã	Tổng số	TD: NS cấp trên	NS thị xã	Tổng số	TD: NS cấp trên	NS thị xã	
		Tổng số	TĐ: NS cấp trên	Trong đó: Vốn ngân sách thị																
1	2	Dự án khởi công mới và chuẩn bị đầu tư giai đoạn 2016-2020	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	22	23	24	25	
2	a	Dự án khởi công mới và chuẩn bị đầu tư giai đoạn 2016-2020	186.158	176.350	9.808	156.222	150.300	5.922	0	0	0	0	186.158	176.350	9.808	156.222	150.300	5.922		
		Dự án khởi công mới 2016				0														
1		Dường giao thông Quốc lộ 1A vào nhà máy xi măng Long Sơn và khu công nghiệp phía đông thị xã Bim Sơn	181.086	172.050	9.036	151.150	146.000	5.150					181.086	172.050	9.036	151.150	146.000	5.150		
		Dự án khởi công mới 2017																		
1		Đầu tư xây dựng khối đoàn thể thị xã Bim Sơn	5.072	4.300	772	5.072	4.300	772					5.072	4.300	772	5.072	4.300	772		
		Dự án khởi công mới 2018-2020																		
		Dự án khởi công mới sau 2020																		
II		Danh mục dự án đề nghị bổ sung vào Kế hoạch đầu tư công trung hạn 2016-2020	0	0	0	0	0	0	0	10.457	9.000	1.457	11.757	9.000	2.757	11.757	9.000	1.457	0	
		Dự án chuyển tiếp từ giai đoạn 2011-2015 sang bổ trl vốn trong giai đoạn 2016-2020	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	
1		Dự án khởi công mới và chuẩn bị đầu tư giai đoạn 2016-2020	0	0	0	0	0	0	0	10.457	9.000	1.457	11.757	9.000	2.757	11.757	9.000	1.457	0	
		Dự án khởi công mới 2017																		
2	a	Cải tạo đoạn tuyến đê Ta Sông Hoạt, xã Hà Lan, thị xã Bim Sơn								4.711	4.000	711	5.311	4.000	1.311	5.311	4.000	711		
		Dự án khởi công mới 2018-2020								0	0	0								
1		Sửa chữa, cải tạo nhà làm việc 3 tầng UBND thị xã Bim Sơn								5.746	5.000	746	6.446	5.000	1.446	6.446	5.000	746		
		Dự án khởi công mới sau 2020																		